

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 21 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thỏa;

Bà Đỗ Thị Ân.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Ma Phúc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Thào Nở C, sinh năm 1960, tại xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Chá T (đã chết) và bà Vàng Thị M (đã chết); có vợ: Vừ Thị S, sinh năm 1959 và con: có 05 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt ngày 29/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị H— Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Lưu Công C1, sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

2. Ông Lê Trung T, sinh năm: 1984; Trú tại: Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông: Ông Cháng Văn M; Trú tại: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 01 năm 2020 Thảo Nỏ C, sinh năm 1960 trú tại thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang đi cắt cỏ ở Km 89 Quốc lộ 4C đường Hà Giang – Y thuộc thôn N, xã L huyện Y, tỉnh Hà Giang thì nhặt được một cục ma túy (heroine) được gói trong túi nilon màu hồng, C đem về cất giấu và sử dụng dần từ cuối tháng 02/2020 bằng hình thức hít qua đường hô hấp, đến ngày 28/7/2020 C chia nhỏ số ma túy (heroine) còn lại thành 02 (hai) gói được gói trong túi nilon màu hồng cất giấu trên mũ vải đen thường xuyên đội trên đầu. Đến khoảng 8 giờ ngày 29/7/2020 Chá đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Lưu Công C1 sinh năm 1984, trú tại tổ 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang hỏi “*có thuốc trắng không*”, thì Chá trả lời “*không có*” sau đó tắt máy. Đến khoảng 14 giờ, Lưu Công C1, sinh năm 1984, trú tại tổ 5 và Lê Trung T, sinh năm 1984, trú tại tổ 3 cùng thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang đi xe máy đến nhà C, C1 và T dừng xe máy trước sân nhà rồi cùng đi vào trong nhà, T hỏi C “*có hay không*” (ý hỏi có chất ma túy Heroine không), nghe vậy C nói “*có*”, T liền lấy trong túi quần 300.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) đưa C, C dùng tay trái cầm tiền và cất vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người rồi bảo T và C1 đi lên trạm thu phát sóng điện thoại di động sau nhà, cả ba người vào trong ngôi nhà bỏ hoang thì C để chiếc mũ lưỡi trai màu đen đang đội trên đầu xuống đất, lấy ra một gói nhỏ ma túy (heroine) bọc trong túi nilon màu hồng. C1 cầm gói ma túy chia một phần vào giấy bạc mình mang theo và một phần ma túy nhỏ đưa cho C và T rồi cả ba cùng sử dụng số ma túy trên bằng hình thức hít qua đường hô hấp, số chất ma túy còn lại T gói lại để vào bao thuốc lá cất vào túi quần bên trái của mình. Sau đó, C1 hỏi mua chất ma túy thì C đồng ý bán nên C1 lấy số tiền 200.000 đồng (gồm 02 tờ, mỗi tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) trong túi quần bên phải đưa C, C nhận tiền rồi cất vào túi áo ngực bên trái và lấy từ mép gấp ống quần bên trái của mình 01 gói nhỏ chất ma túy Heroine được gói bằng nilon màu hồng ra, xé lấy 01 mảnh nilon trên rồi chia một phần chất ma túy Heroine vào mảnh nilon trên đưa cho C1, C1 nhận lấy sau đó T và C1 đi về. Số chất ma túy còn lại C gói lại cất giấu vào mũ và đội lên đầu. Số ma túy mua được trên đường đi về T và C1 đã cùng nhau sử dụng hết sau đó bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang, phối hợp với Công an xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang làm nhiệm vụ tại khu vực Km 04 quốc lộ 4C đường Y - Hà Giang, thuộc xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang phát hiện, giải quyết theo quy định.

Ngày 29/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thảo Nỏ C, tại thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang, qua khám xét cơ quan điều tra không phát hiện tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp hồi 17 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, cơ quan điều tra phát hiện tạm giữ của Thảo Nỏ C những đồ vật gồm: Trong mũ vải màu đen đội trên đầu Thảo Nỏ C phát hiện 01 mảnh nilon màu hồng bọc mảnh nilon màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng (nghĩ là heroine); 03 điện thoại di động, trong đó: 01 chiếc OPPO màn hình cảm ứng, mặt

sau màu hồng; 01 chiếc Masstel màu đen, bàn phím; 01 chiếc ITEL màu đen, bàn phím đều đã qua sử dụng và 750.000 đồng tiền polymer ghi chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gồm: 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 50.000 đồng.

Ngày 30/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang đã phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng chất ma túy và niêm phong, có sự tham gia của Thào Nở C, kết quả cân tịnh số tang vật nghi là chất ma túy thu giữ của Thào Nở C có tổng khối lượng là 0,676g, kí hiệu A1.

Tại bản Kết luận giám định số: 251/KL-PC09 ngày 03/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang. Kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,676g (*không phải sáu trăm bảy mươi sáu gam*).

Tại bản kết luận giám định số: 264/KL-PC09 ngày 17/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang kết luận: “08 (*tám*) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật”.

Quá trình điều tra, ngày 11 và 21/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang tiến hành kiểm tra xác minh lịch sử liên lạc đối với 3 điện thoại thu giữ của C, kết quả không xác định được nội dung trao đổi trong cuộc gọi và cho C nhận dạng qua ảnh những người đã mua ma túy, kết quả C xác định được ảnh chụp chân dung của C1 và T là những người đã mua chất ma túy Heroine của C ngày 29/7/2020.

Ngày 09/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành cho bị cáo thực nghiệm điều tra, kết quả Thào Nở C thực hiện lại hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của mình đúng như lời khai của bị cáo; lời khai của những người làm chứng Lê Trung T, Lưu Công C1 cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng, mặt sau màu hồng, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động ITEL màu đen, bàn phím đã qua sử dụng.

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có 02 hình dấu tròn giáp lai của Phòng KTHS, Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của ông Bùi Trọng Thủy và ông Vũ Đức Thắng.

+ 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tiền sau giám định thuộc vụ án Thào Nở C có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 29/7/2020 tại thôn C, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang”.

- + 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng.
- + 01 mảnh giấy bạc màu vàng (loại giấy bạc thuốc lá).
- + 01 mảnh nilon màu hồng.
- + 01 mũ vải màu đen (mũ lưỡi trai).
- + 01 chiếc điện thoại di động Masstel màu đen, bàn phím đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-YM ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Thào Nở C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo xác nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo tỏ ra hối hận về hành vi của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có học vấn nên nhận thức, hiểu biết pháp luật của bị cáo rất hạn chế, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích toàn diện, đầy đủ tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ Kiểm sát viên đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thào Nở C phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Thào Nở C từ 7 đến 9 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành và không sử dụng được gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có 02 hình dấu tròn giáp lai của Phòng KTHS, Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của ông Bùi Trọng Thủy và ông Vũ Đức Thắng; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng (loại giấy bạc thuốc lá); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mũ vải màu đen (mũ lưỡi trai).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Masstel màu đen, bàn phím đã qua sử dụng và số tiền 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Tôi đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Thảo Nỗ C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo không có học vấn nên nhận thức, hiểu biết pháp luật của bị cáo rất hạn chế, bị cáo là dân tộc thiểu số, nhân thân tốt, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt là 7 năm tù là đủ thời gian để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm mà bị cáo đã thực hiện.

Ý kiến đối đáp của Viện kiểm sát: Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát, nên tôi không có ý kiến gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Sau thời gian bị tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình sử dụng và bán trái phép ma túy là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tài liệu do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng cung cấp, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thu thập, bị

cáo và những người tham gia tố tụng cung cấp trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Lưu Công C1, tuy nhiên người làm chứng đã có lời khai trong giai đoạn điều tra và xét thấy việc người làm chứng vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử của Tòa án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiếp tục tiến hành xét xử.

[3] Quá trình điều tra vụ án, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng bị cáo còn khai báo quanh co, nhỏ giọt, chưa thực sự thành khẩn hợp tác với cơ quan điều tra để làm rõ nguồn gốc số ma túy mà bị cáo bị tạm giữ, tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận đã bán ma túy 2 lần cho T 1 lần và cho C1 1 lần, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, ngoài ra còn phù hợp với Kết luận giám định số: 251/KL-PC09 ngày 03/8/2020 và Kết luận giám định số: 264/KL-PC09 ngày 17/8/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; biên bản kiểm tra điện thoại và biên bản, bản ảnh, sơ đồ thực nghiệm điều tra cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Thào Nở C là người nghiện ma túy, tháng 01/2020 bị cáo có nhặt được một cục chất ma túy (heroin) được bọc trong túi nilon màu hồng ở khu vực thuộc thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Hà Giang, bị cáo đem về nhà cất giấu sử dụng dần và đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy (heroin) 2 lần, cụ thể vào khoảng 14 giờ ngày 29/7/2020 bán cho Lê Trung T, trú tại tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang một gói nhỏ ma túy được 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) và sau đó cùng ngày bán cho Lưu Công C1 trú tại tổ 5, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang chất ma túy được 200.000^d (hai trăm nghìn đồng).

[5] Hành vi của bị cáo Thào Nở C là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[6] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo về tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thào Nở C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây phương hại về nhiều mặt cho cộng đồng, gây mất trật tự an toàn xã hội; Việc bị cáo nhặt được cục ma túy (heroin) bị cáo biết rõ là ma túy nhưng không giao nộp mà lại cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời, trong khi bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và tư lợi cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, đi ngược lại với lợi ích xã hội vì vậy cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo

khỏi xã hội với thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là ăn năn hối cải; thuộc đồng bào dân tộc thiểu số sống ở thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[10] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[11] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định, gia đình ở thôn, xã là vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

[13] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không sử dụng được gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau có 02 hình dấu tròn giáp lai của Phòng KTHS, Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của ông Bùi Trọng Thủy và ông Vũ Đức Thắng; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc, 01 vỏ ống Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng (loại giấy bạc thuốc lá); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mũ vải màu đen (mũ lưỡi trai).

[14] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho Lê Trung T được 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) và bán ma túy cho Lưu Công C1 được 200.000^d (hai trăm nghìn đồng).

[15] Trả lại cho bị cáo gồm 01 chiếc điện thoại di động Masstel màu đen, bàn phím đã qua sử dụng và số tiền 250.000^d (hai trăm năm mươi nghìn đồng) là vật, tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

[16] Đối với 01 chiếc điện thoại di động OPPO màn hình cảm ứng, mặt sau màu hồng, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động ITTEL màu đen, bàn phím đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số: 15/QĐ ngày 21/10/2020 là đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[17] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Trung T, Lưu Công C1 và bị cáo Thào Nỗ C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền tại các Quyết định số: 09, 10 và 11/QĐ-XPHC ngày 29/10/2020 đối với T, C1 và bị cáo C là đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[18] Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin miễn án phí nên miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 329; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thào Nỗ C, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Nỗ C 8 (tám) năm 7 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 29/7/2020.

Quyết định tạm giam bị cáo Thào Nỗ C với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của ông Bùi Trọng Thủy và ông Vũ Đức Thắng; 01 phong bì đã được niêm phong, mặt trước có ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong; 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng; 01 vỏ ống thủy tinh có chữ Novocain đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng (loại giấy bạc thuốc lá); 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mũ vải màu đen (mũ lưỡi trai).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo phạm tội mà có, là vật chứng trong các vật chứng đang bị tạm giữ.

- Trả lại cho bị cáo gồm 01 chiếc điện thoại di động Masstel màu đen, loại có bàn phím màu đen đã qua sử dụng và số tiền 250.000^d (hai trăm năm mươi nghìn đồng) là vật chứng trong các vật chứng đang bị tạm giữ.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

4. Án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào Nở C.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Phòng PC 10, PC 11, PV 06 CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Cơ quan THAHS CAH Y;
- Chi cục THADS H Y;
- Bị cáo; NBC cho bị cáo;
- Lưu hsva, hstha, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Ngọc Vĩnh